

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Mẫu số 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC



nh cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)

1. Thông tin chung

- Họ và tên: NGUYỄN PHÚC DƯƠNG
- Năm sinh: 1971
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): TS, 2002, ĐH Tổng hợp Amsterdam, Hà Lan
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm):
Giáo sư, 2021, ĐH Bách Khoa Hà Nội
- Ngành, chuyên ngành khoa học: Vật lý

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Chủ tịch Hội đồng Trường Vật liệu- ĐH Bách Khoa Hà Nội
- Chức vụ cao nhất đã qua: Giám đốc Viện ITIMS
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):
 - Năm 2021, Hội đồng cơ sở ngành Vật lý, Trường ĐH Bách Khoa Hà Nội
 - Năm 2022, Hội đồng cơ sở ngành Vật lý, Trường ĐH Bách Khoa Hà Nội
 - Năm 2023, Hội đồng cơ sở ngành Vật lý, ĐH Bách Khoa Hà Nội
 - Năm 2024, Hội đồng cơ sở ngành Vật lý, ĐH Bách Khoa Hà Nội
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):
.....
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):
.....

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

- a) Tổng số sách đã chủ biên: 01 sách chuyên khảo;..... giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

Nguyễn Phúc Dương, Đào Thị Thủy Nguyệt, Trần Thị Việt Nga, Tô Thanh Loan, Lương Ngọc Anh, Nguyễn Kim Thanh, Nguyễn Thị Lan, Vật liệu pherit có kích thước nanomet – Công nghệ chế tạo và các hiện tượng từ, NXB Bách Khoa Hà Nội, 2020, ISBN: 978-604-9902-59-8.

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 20 bài báo tạp chí trong nước; 70 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

- Phạm Thị Thanh Hoa, Nguyễn Phúc Dương, Tô Thanh Loan, Lương Ngọc Anh, Nguyễn Minh Hồng, Gas sensing properties of CuFe_2O_4 nanoparticles prepared by spray co-precipitation method, Vietnam Journal of Chemistry, 57, 1 (2019), 32-38.
- Lê Đức Hiền, Đào Thị Thủy Nguyệt, Nguyễn Phúc Dương, Effects of substituting La and Zn in disordered $\text{Sr}_2\text{FeMoO}_6$, Journal of Science and Technology 135 (2019) 043-047.
- Đào Thị Thủy Nguyệt, Tô Thanh Loan, Nguyễn Phúc Dương, Lê Tuấn Tú, Lương Ngọc Anh, Synthesis and properties of Fe-Ni nanoparticles, VNU Journal of Science: Mathematics – Physics, Vol. 38, No. 4 (2022) 1-10
- Đào Thị Thủy Nguyệt*, Nguyễn Phúc Dương, Lương Ngọc Anh, Magnetic, DC Electrical, and Impedance Properties of Zn Doped Yttrium Iron Garnet Nanoparticles, VNU Journal of Science: Mathematics – Physics, Vol. 39, No. 2 (2023) 45-55.
- Đào Thị Thủy Nguyệt, Nguyễn Phúc Dương, Lương Ngọc Anh, Influence of Doping Zn on H_2 Sensing Characteristics of Nickel Ferrite Nanoparticles, VNU Journal of Science: Mathematics – Physics, Vol. 39, No. 2 (2023) 45-55.

- Quốc tế:

- Vũ Thị Hoài Hương, Nguyễn Phúc Dương, Đào Thị Thủy Nguyệt, Siriwat Soontaranon, Tô Thanh Loan, Local structural change and magnetic dilution effect in $(\text{Ca}^{2+}, \text{V}^{5+})$ co-substituted yttrium iron garnet prepared by sol-gel route, *Journal of Alloys and Compounds*, 775 (2019) 1259-1269.
doi: 10.1016/j.jallcom.2018.10.218 (ISI; ISSN: 0925-8388; IF₂₀₁₉: 4.175)
- Lê Đức Hiền, Nguyễn Phúc Dương, Lương Ngọc Anh, Tô Thanh Loan, Siriwat Soontaranon, Anne de Visser, Correlations between structural, magnetic and electronic transport properties of nano-sized (Sr, La) - (Fe, Mo) double perovskites, *Journal of Alloys and Compounds* 793 (2019) 375-384.

doi: 10.1016/j.jallcom.2019.04.193 (ISI; ISSN: 1947-2935; IF₂₀₁₉: 4.175)

- Vu Thi Hoai Huong, Dao Thi Thuy Nguyet, Nguyen Phuc Duong, To Thanh Loan, Siriwat Soontaranon, Le Duc Anh, Magnetic interactions and spin-wave stiffness constant of In-substituted yttrium iron garnets, *Journal of Science: Advanced Materials and Devices*, 5 (2020) 270 – 277.

doi: 10.1016/j.jsamd.2020.02.007 (ISI; ISSN: 2468-2179, IF₂₀₂₀: 5.92)

- Nguyen Phuc Duong, Dao Thi Thuy Nguyet, To Thanh Loan, Luong Ngoc Anh, Siriwat Soontaranon, Wantana Klysubun, Tran Thi Viet Nga, Effects of Sn⁴⁺ doping and oxygen vacancy on magnetic and electrical properties of yttrium iron garnet prepared by sol-gel method, *Ceramics International* 47, 5 (2021) 6442 – 6452.

doi: 10.1016/j.ceramint.2020.10.226 (ISI, ISSN: 0272 – 8842; IF₂₀₂₀: 3.83)

- Le Duc Hien, Luong Ngoc Anh, Phuc Duong Nguyen, To Thanh Loan, Siriwat Soontaranon, Dao Thi Thuy Nguyet, Ta Van Khoa, Anne de Visser, Close-to-ideal spin polarization in zinc-doped Fe-Mo double perovskites at the nanoscale, *Ceramics International* 48, 1, (2022) 353 – 362.

<https://doi.org/10.1016/j.ceramint.2021.09.110> (ISI, ISSN: 0272 – 8842)

- Nguyen Phuc Duong *, Dao Thi Thuy Nguyet, To Thanh Loan, Nguyen Khac Man, Luong Ngoc Anh, Domain structure and finite-size effects in Sr_{2-x}La_xFeMoO₆ nanoparticles: A study by magnetic measurements, *Current Applied Physics* 49 (2023) 45–54.

<https://doi.org/10.1016/j.cap.2023.02.006> (ISI, ISN: 1567-1739)

- Duong Nguyen Phuc, Dao Thi Thuy Nguyet, Luong Ngoc Anh, To Thanh Loan, Takuya Satoh, Atomic order, magnetic and transport phenomena in half-Heusler CoMnSb_{0.9}Z_{0.1} alloys (Z = Si, Al, Sn, and Bi), *Ceramics International*, 49, 24 A, 2023, 40211-40220.

<https://doi.org/10.1016/j.cap.2023.02.006>, (ISI, ISSN: 0272 – 8842)

- Nguyen Phuc Duong, Dao Thi Thuy Nguyet, Luong Ngoc Anh, To Thanh Loan, Nguyen Duc Dung, Cao Van Phuoc, Conduction in yttrium iron garnets with nickel dopant: Potential for sensor applications, *Journal of Alloys and Compounds*, 1008 (2024) 176561.

<https://doi.org/10.1016/j.jallcom.2024.176561>, (ISI, ISSN: 0925-8388)

- Nguyen Phuc Duong, Dao Thi Thuy Nguyet, Duong Trung Hieu, Luong Ngoc Anh, Ni-doped yttrium iron garnet: A high-performance thermistor-bolometer for UV to near-infrared detection, *Sensors & Actuators: A. Physical*, 391 (2025) 116629.

<https://doi.org/10.1016/j.sna.2025.116629> (ISI, ISSN: 0924-4247).

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

- a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 04 cấp Nhà nước; 03 cấp Bộ

và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

- Chế tạo và nghiên cứu các tính chất điện tử của một số vật liệu phân cực spin dạng hợp kim nửa kim loại Heusler và oxit bán dẫn perovskite kép có kích thước nanô mét. Mã số: 103.02-2019.321, Thời gian: 2020-2023, cấp Nhà nước, Chủ nhiệm.

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

.....

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 05 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

- Lê Đức Hiền, Nghiên cứu các tính chất từ và từ điện trở của các vật liệu oxit có tính nửa kim loại ở thang nanomet, ĐH Bách Khoa Hà Nội, 2021, HD1.
- Vũ Thị Hoài Hương, Nghiên cứu chế tạo và các tính chất từ, điện của một số pherit dạng hạt nano và màng mỏng, ĐH Bách Khoa Hà Nội, 2021, HD1.

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (*Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...*):

.....

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

.....

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

.....

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Anh ngữ
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Tốt

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 06 tháng 5 năm 2025

NGƯỜI KHAI



GS. TS. Nguyễn Phúc Dương